

NHÌN LẠI NHỮNG BƯỚC PHÁT TRIỂN CỦA NGÀNH CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ

NGUYỄN DUY THÁI

Gần một thế kỷ đô hộ nước ta, bọn thực dân Pháp cùng bọn phong kiến đã kìm hãm nền kinh tế của dân tộc ta trong tình trạng lạc hậu, nông nghiệp không có cơ khí hỗ trợ. Các đồng bằng miền Bắc chu kì bị hạn và lụt nên dân ta luôn luôn bị đói; đầu năm 1945 chúng đã gây ra một nạn đói khủng khiếp làm chết gần 2 triệu người trong số 15 triệu dân ta ở miền Bắc lúc đó.

Công nghiệp ít phát triển và chậm, chúng đầu tư chủ yếu vào các ngành khai thác tài nguyên như than, thiếc, chì, kẽm, vàng với những thiết bị thô sơ, làm thủ công là chủ yếu để có lợi nhuận cao. Cơ giới hóa trong các ngành chính giữ ở mức rất thấp nên chỉ đầu tư tổ chức một số xí nghiệp cơ khí sửa chữa để phục vụ cho yêu cầu khai thác của chúng. Cơ khí chế tạo chưa có gì.

Đề đối phó với phong trào đấu tranh của công nhân và duy trì mức bóc lột cao, chúng đã dùng chính sách chia rẽ và phân hóa trong hàng ngũ công nhân, hầu hết các vị trí then chốt trong các xí nghiệp và trong nhiều nghề, chúng dùng người ngoại quốc làm chỉ huy, làm thợ đầu và thợ kĩ thuật nhà nghề sửa chữa máy, nghề đúc, nghề nguội lắp ráp, nghề lái các máy nặng của mỏ. Và các bến v.v... Đến khi thua trận buộc phải rút khỏi miền Bắc, thực dân Pháp đã tháo dỡ các thiết bị của các nhà máy cơ khí sửa chữa lớn và cưỡng ép di cư vào Nam những thợ giỏi ở Hà-nội và Hải-phòng nhằm gây khó khăn cho ta trong bước phục hồi kinh tế sau chiến tranh.

Sau Cách mạng tháng Tám và trong kháng chiến chống thực dân Pháp, dưới sự lãnh đạo của Đảng, giai cấp công nhân Việt-nam, chủ yếu là các công nhân cơ khí ở khắp các

nơi, đã chiếm và thu thập một số máy công cụ, xây dựng nên hàng trăm cơ sở chế tạo vũ khí nằm rải rác ở các rừng núi và bưng biển, trong các chiến khu từ Bắc chí Nam.

Từ chưa biết vũ khí, nhưng với tinh thần yêu nước, tinh thần dân tộc, họ đã nghiên cứu tìm tòi, phát huy mọi cố gắng tạo nên công nghệ và kĩ thuật để sản xuất các vũ khí trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn. Hàng trăm anh chị em đã bị thương và hi sinh, người này nằm xuống, người khác vào thay, họ đã thành công sản xuất được hàng vạn tấn vũ khí, từ các loại thô sơ như chông, mìn, lựu đạn đến các loại súng cối các cỡ, súng đạn bazôca, súng phóng lựu, súng phóng bom v.v... đóng góp phần xứng đáng vào thắng lợi của 8 năm kháng chiến chống Pháp, kết thúc với trận Điện-biên-phủ lịch sử.

Chiến tranh chống xâm lược Pháp thắng lợi, một số nhỏ ở lại tiếp tục sự nghiệp xây dựng để hình thành một hệ thống cơ sở sản xuất và sửa chữa thiết bị, khí tài quân sự hiện đại góp phần chiến thắng bọn Mĩ xâm lược, cùng toàn quân tạo nên chiến thắng oanh liệt giải phóng miền Nam ngày nay. Số lớn cán bộ, công nhân quốc phòng xuất ngũ đã cùng anh chị em công nhân vùng giải phóng tiếp quản và thu thập các máy móc cũ còn lại, xây dựng nên các cơ sở ban đầu cho ngành cơ khí và luyện kim, và nhất là từ năm 1965 đến nay, dù phải trải qua hai lần chiến tranh phá hoại ác liệt của đế quốc Mĩ, miền Bắc đã phát triển các cơ sở cơ khí và luyện kim với tốc độ ngày càng nhanh.

Nếu lấy số xí nghiệp của năm 1955 làm đơn vị, thì năm 1960 là 6,2 lần, năm 1973 là 13 lần, với nhiều nhà máy lớn được

xây dựng mới và nhiều cơ sở cũ được cải tạo, mở rộng, được trang bị nhiều máy hiện đại có công suất cao và chất lượng tốt.

Về công nhân cơ khí, cũng trong thời gian đó, đã tăng 23 lần. Kỹ sư trong ngành cơ khí và luyện kim sau chiến tranh chống Pháp chỉ có độ chục người, đến nay đã có hơn 5 000, và trên 100 người có trình độ trên đại học.

Ngành cơ khí đã được hình thành hai hệ thống sửa chữa và chế tạo, và sau chiến tranh chống Mĩ đang được tổ chức lại.

Hệ thống sửa chữa trước đây rất nhỏ bé, đang phát triển theo ngành kinh tế quốc dân từ trung ương đến địa phương. Hầu hết các tỉnh đều có xưởng cơ khí và đang phát triển đến các huyện cùng kết hợp với các trạm máy kéo. Hàng vạn tổ cơ khí đã triển khai ở hầu hết các hợp tác xã nông nghiệp với các máy bơm nước, máy xay xát, máy tuốt lúa, máy nghiền thức ăn gia súc, cùng với các tổ rèn, mộc, sửa chữa cơ khí, tạo điều kiện và khả năng đưa cơ giới vào nông nghiệp, phá thế độc canh và thay thế các nông cụ lạc hậu như cây chĩa voi, gàu giai, gàu sòng, tạo khả năng đưa nông nghiệp lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Các ngành điện, giao thông vận tải, khai thác than, xây dựng, công nghiệp nhẹ, lương thực, hóa chất v.v... đều đang hình thành hệ thống cơ sở cơ khí sản xuất phụ tùng đảm bảo cho sửa chữa và sản xuất các thiết bị chuyên dùng để phát triển sản xuất của ngành.

Từng ngành đã có những nhà máy lớn, đầu đàn để hỗ trợ cho cả hệ thống, các nhà máy bị bom Mĩ phá hoại nặng nề trong chiến tranh, nay đang được khẩn trương khôi phục và mở rộng, cải tạo như :

— Nhà máy cơ khí Gia-lâm đang khôi phục và mở rộng để sửa chữa đầu máy toa xe và sẽ cùng các nhà máy khác trong ngành tạo khả năng đóng mới các loại toa xe cho yêu cầu vận tải đường sắt.

— Nhà máy cơ khí Bạch-đăng sau khi khôi phục sẽ được mở rộng, và cùng với nhà máy đóng tàu mới (đang được xây dựng), các nhà máy cơ khí đóng và sửa chữa tàu khác, làm nhiệm vụ sửa chữa các tàu đi sông đi biển, và tiến tới đóng các xà lan lớn, các tàu vận tải biển có trọng tải từ 3 000 đến 5 000 tấn, từ đó đi lên đóng tàu có trọng tải hàng vạn tấn.

— Hàng chục nhà máy sửa chữa ô tô, xe chuyên dùng đang được xây dựng mới, cùng các nhà máy cũ đang được cải tạo, hình thành hệ thống sửa chữa ô tô từ trung ương đến các địa phương (tỉnh nào cũng có), tạo thành một mạng lưới sửa chữa từ thấp đến cao.

— Các nhà máy cơ khí lớn Cẩm-phả, Đông-anh, Uông-bí cũng đang được khôi phục, cải tạo và mở rộng, cùng với các nhà máy khác trong ngành điện — than hình thành hệ thống sửa chữa và sản xuất phụ tùng, chế tạo máy chuyên dùng cho yêu cầu phát triển ngành điện và than.

— Các nhà máy thuộc ngành xây dựng như cơ khí Đông-anh, cơ khí Gia-lâm, cơ khí Liêu-ninh cùng các nhà máy cơ khí khác trong ngành đang khôi phục, cải tạo, mở rộng và xây dựng mới, hình thành hệ thống để đảm bảo cho yêu cầu sửa chữa và sản xuất thiết bị, phụ tùng, dụng cụ cho ngành xây dựng.

— Các nhà máy cơ khí Quang Trung, cơ khí C 70 cùng các nhà máy cơ khí khác trong ngành công nghiệp nhẹ và lương thực thực phẩm đang được xây dựng mới; phục hồi, cải tạo, mở rộng các nhà máy cũ, tạo thành hệ thống để đảm bảo sửa chữa và sản xuất phụ tùng cho các ngành dệt, giấy, đường, chè v.v. đang phát triển và tạo khả năng để chế tạo ngày càng nhiều thiết bị chuyên dùng cho ngành chế biến lương thực, thực phẩm và công nghiệp nhẹ.

— Nhà máy cơ khí Bắc-giang (phân đạm) thuộc ngành hóa chất đang mở rộng, cải tạo để đảm nhiệm sản xuất phụ tùng cho sửa chữa và chế tạo cho các thiết bị nhằm phát triển ngành cao su, phân bón v.v...

Hàng trăm nhà máy và cơ sở cơ khí sửa chữa của các địa phương, của các ngành khác như thủy sản, thủy lợi, văn hóa, i tế và quốc phòng đang được khôi phục, mở rộng và xây dựng mới, tạo thành hệ thống cơ khí sửa chữa theo từng ngành kinh tế để đảm bảo phát huy được hiệu suất của các thiết bị, khí tài dùng trong sản xuất, khai thác và xây dựng, nó phải đảm nhiệm một nhiệm vụ hết sức quan trọng để duy trì tính năng, tác dụng và kéo dài tuổi thọ của các máy hiện có của từng ngành.

Song song với cơ khí sửa chữa, cơ khí chế tạo, chủ yếu là chế tạo máy, đang được khẩn trương khôi phục, cải tạo, mở rộng các cơ sở cũ, xây dựng các cơ sở mới, để hình thành từng ngành chế tạo thiết bị, khí tài, phục vụ cho các yêu cầu phát triển của nền kinh tế quốc dân.

Các cụm nhà máy cơ khí chế tạo đang được xây dựng mới ở Gò-đầm, Phồ-yên, Đông Kim-anh, Sơn-tây, bến Kiền, cùng các nhà máy cũ của trung ương và địa phương đang cải tạo, mở rộng hình thành các ngành chế tạo : máy công cụ, động lực ô tô máy kéo, máy nông nghiệp, thiết bị và khí tài điện, điện tử, thiết

bị thủy khí động, thiết bị áp lực và thiết bị lạnh, tàu cá, tàu công trình (cuốc, hút bùn), thiết bị nâng hạ, thiết bị và khí tài chính xác (cho yêu cầu văn hóa, thể thao và công nghiệp) thiết bị toàn bộ (bao gồm cả cơ khí nặng) v.v...

Trong bước đầu đi tới hình thành các ngành đang có sự điều chỉnh, phân công tổ chức lại, để vừa đảm bảo sản xuất liên tục, vừa kết hợp với chế thử, định hình khảo nghiệm sản phẩm mới, đào tạo đội ngũ và hình thành các cơ sở mới như: chế tạo máy kéo nhỏ, chế tạo thủy lực lắp ráp điện tử công nghiệp, chế tạo các phần tử quang học và cơ khí chính xác, chế tạo tàu cá và tàu hút bùn v.v... và những công nghệ và dây chuyền sản xuất mới, từ đó bồi dưỡng các cán bộ thiết kế, chế tạo đi đôi với tổ chức các cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu, thiết kế theo ngành cùng với các cơ sở chế tạo chuyên ngành.

Tuy mới trong bước tạo hình, đi vào con đường chuyên môn hóa và hợp tác hóa có nhiều khó khăn và bộc lộ thêm những nhược điểm và khuyết điểm, nhưng đã đạt được một số kết quả ban đầu có nhiều triển vọng tốt.

— Nhà máy cơ khí Hà-nội đang được cải tạo mở rộng, tổ chức sản xuất lại, chuyển việc sản xuất bơm giảm tốc, phụ tùng ô tô v.v... cho các nhà máy khác theo ngành để cùng các nhà máy dụng cụ cắt gọt thuộc trung ương và 3 nhà máy địa phương (Hà-nội, Thanh-hóa, Nghệ-an) thành một hệ thống nhà máy chuyên chế tạo máy công cụ để trang bị cho các ngành để mở rộng cơ sở chế tạo và sửa chữa cơ khí.

— Nhà máy cơ khí Trần Hưng Đạo đang được cải tạo, mở rộng cùng với cụm cơ khí Gò-dầm, Kim-anh và 6 nhà máy thuộc các ngành và địa phương, tổ chức lại sản xuất để đầy mạnh chế tạo phụ tùng ô tô máy kéo, chế tạo máy diesel 12—24 sức ngựa cho yêu cầu nghề cá, vận tải, nông nghiệp, và từ đó đi lên chế tạo các máy diesel cỡ lớn và lắp ráp ô tô máy kéo.

— Nhà máy cơ khí nông nghiệp Hà-tây từ sản xuất các thiết bị dụng cụ giản đơn theo sau máy kéo (cày, bừa), đang cải tạo mở rộng và xây dựng mới nhiều phân xưởng cùng 10 nhà máy cơ khí địa phương hợp tác đầy mạnh sản xuất thiết bị canh tác khai hoang, thu hoạch chế biến và chăn nuôi cho yêu cầu nông nghiệp. Với máy diesel 12 ngựa của nhà máy Trần Hưng Đạo, nhà máy cơ khí nông nghiệp Hà-tây bắt đầu sản xuất hàng loạt máy kéo Bông sen để trang bị cho các hợp tác xã nhằm bổ sung và đồng bộ với máy kéo lớn, tạo khả năng chủ động trong khâu làm đất,

thâm canh tăng vụ, nâng trình độ cơ giới trong hợp tác xã tiến tới thay và chuyển dần trâu cày sang làm các việc khác: kéo xe, trâu sữa v.v...

— Các nhà máy Điện cơ, Biển thể, Khí cụ điện đang mở rộng cùng các nhà máy sản xuất đồ điện địa phương, với các cụm nhà máy điện cơ Đông-anh, Khí cụ điện Sơn-tây (đang xây dựng) đang cố gắng vươn lên khắc phục tình trạng chậm chạp hiện nay để hình thành ngành chế tạo vật liệu điện, các biển thể, động cơ điện, khí cụ điện và các khí tài điện, điện tử, các đồ dùng chạy điện như quạt bàn, bếp điện v.v... nhằm đáp ứng được phần lớn các yêu cầu cho công nghiệp, cho điện khí hóa nền kinh tế quốc dân và cho yêu cầu sinh hoạt ngày một lớn.

— Nhà máy bơm Hải-dương, từ một nhà máy nhỏ với thiết bị cũ chuyên chế tạo máy bơm nông nghiệp 500m³ giờ, đang mở rộng cải tạo cùng ba nhà máy địa phương đang đầy mạnh sản xuất các loại ống gang, van nước, các bơm lớn cho công nghiệp, nông nghiệp (từ 8000 đến 10000 m³ giờ), bắt đầu phát triển sản xuất các loại quạt với áp suất cao cho công nghiệp, bắt đầu chế tạo các tuabin nước đến 200 KVA, từ đó đi lên các loại trên 1000 KVA và hình thành ngành chế tạo thiết bị thủy khí động.

— Nhà máy cơ khí Duyên-hải trang bị kém trước đây với các sản phẩm cơ khí ở trình độ thấp như máy nghiền thức ăn gia súc v.v..., đang cải tạo mở rộng, cùng với cơ sở mới xây dựng ở bến Kiền, đang hình thành ba cụm cơ khí phối hợp với nhau, kết hợp với các nhà máy của địa phương Hải-phòng, bắt đầu đi vào chế tạo các thiết bị áp lực, tàu cá 300—400 sức ngựa, tàu hút bùn các cỡ từ 10m³ giờ đến 160m³ giờ, và tiến lên chế tạo các loại lớn hơn.

— Cơ khí Hồng-nam, mới thành lập cùng với phân viện thiết kế đang tạo hình cơ sở chế tạo thiết bị nâng hạ cho yêu cầu xây dựng và công nghiệp. Các công trực, cầu trục đầu tiên đã chế thử xong và bắt đầu đi vào sản xuất loạt nhỏ.

— Các nhà máy cơ khí chế tạo dụng cụ thể, nhà máy cơ khí chế tạo dụng cụ được cải tạo và tổ chức lại, từ sản xuất các dụng cụ giản đơn đang đi vào chế tạo các thiết bị cơ lý, các máy chiếu phim, máy phóng ảnh với những lăng kính quang học đầu tiên được chế tạo trong ngành, cùng với nhà máy dụng cụ cơ khí đang xây dựng, tạo hình cơ sở ban đầu cho cơ khí chính xác.

— Các nhà máy Qui chế, Đá mài, Xe đạp v.v... đang được mở rộng cải tạo, xây dựng thêm

cơ sở mới, tạo hình các cơ sở chế tạo chuyên môn để bổ sung dần cho ngành chế tạo cơ khí được hoàn chỉnh hơn về nội dung và mặt hàng chế tạo, đi từ thiết bị lẻ đến thiết bị toàn bộ, và có cơ khí nặng. Những vòng bi đầu tiên của ngành qui chế bắt đầu được chế thử.

Những nhà máy cơ khí chế tạo trên đang vừa khôi phục, hàn gắn các vết thương chiến tranh, đồng thời đẩy mạnh sản xuất chế thử theo hướng mới, bước đầu đã có những triển vọng tốt.

Ngành luyện kim còn rất non trẻ, mới bắt đầu hình thành sau kháng chiến chống Pháp thắng lợi, mỏ crom, mỏ thiếc cùng với các cơ sở luyện thiếc và khu gang thép Thái-nguyên, Gia-sàng đang cố gắng khôi phục hàn gắn các vết thương chiến tranh để mau chóng hình thành hai ngành luyện kim đen và luyện kim màu, tạo nguồn vật tư chủ yếu cho yêu cầu phát triển cơ khí.

Tóm lại, ngành cơ khí và luyện kim được thừa hưởng một vốn ban đầu quá nhỏ, vừa bắt đầu xây dựng và tạo hình cơ sở thì bị hai lần chiến tranh phá hoại của đế quốc Mĩ. Với quyết tâm cao, dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ 1965 đến nay các cán bộ, công nhân cơ khí và luyện kim vừa chiến đấu bảo vệ cơ sở, vừa phát triển lực lượng, phát triển cơ sở, tạo điều kiện để sản xuất hàng nghìn tấn phụ tùng sửa chữa, hàng vạn xe cộ, tàu thuyền, và chế tạo hàng vạn tấn thiết bị, xà lan, phà ghép, cầu phao, v.v... để phục vụ cho yêu cầu chiến tranh góp phần tích cực vào chiến thắng giặc Mĩ của toàn dân, toàn quân ta.

Từ đầu 1973 đến nay, toàn thể cán bộ và công nhân cơ khí toàn miền Bắc ra sức thi đua đẩy mạnh việc khôi phục hàn gắn các vết thương chiến tranh, cải tạo mở rộng các cơ sở cũ và xây dựng nhiều nhà máy cơ khí mới. Trong từng ngành kinh tế quốc dân đang hình thành hệ thống cơ sở, cơ khí sửa chữa từ trung ương đến địa phương, và nhiều cơ sở lớn đang được xây dựng để mở rộng khả năng chế tạo phụ tùng và sửa chữa thiết bị cho ngành.

Cơ khí chế tạo cũng đang được mở rộng và đẩy mạnh xây dựng cơ bản nhiều công trình mới tạo hình thành từng ngành chế tạo chuyên môn hóa với sự tổ chức hiệp tác giữa các xí nghiệp trung ương và địa phương để tăng cường khả năng chế tạo máy, chế tạo khí tài, dụng cụ v.v... cho yêu cầu mở rộng trang bị các ngành kinh tế quốc dân,

chủ yếu cho nông nghiệp, thủy lợi, nghề cá, giao thông và xây dựng.

Nhược điểm và khuyết điểm chủ yếu của ngành hiện nay là :

— Cơ sở vật chất còn quá nhỏ so với yêu cầu, chưa đồng bộ, chưa hoàn chỉnh, thiếu cân đối ở nhiều mặt, luyện kim chưa theo kịp với yêu cầu của cơ khí.

— Cơ cấu lao động chưa phù hợp, thiếu cán bộ và công nhân kĩ thuật giỏi, trình độ tay nghề thấp, trình độ và khả năng còn hạn chế trong việc vận hành, sử dụng, sửa chữa các thiết bị hiện có, do đó hiệu suất đạt thấp, máy móc bị hư hỏng nhiều.

— Phần lớn cán bộ kĩ thuật mới ra trường còn thiếu kinh nghiệm, thiếu trình độ kĩ thuật và công nghệ để xử lý kịp thời các mặt công nghệ, cũng như ứng dụng chậm và khó khăn những công nghệ tiên tiến vào chế tạo, vào sửa chữa.

— Ít thức tổ chức kỉ luật lao động trong xí nghiệp còn lỏng lẻo gây nên nhiều lãng phí trong sản xuất, trong sửa chữa.

— Trình độ tổ chức và quản lí kém, sự phân công hợp tác trong sản xuất, trong sửa chữa chưa tốt do đó chưa phát huy được khả năng và tiềm lực hiện có.

— Đảm bảo vật tư và năng lượng cho sản xuất và sửa chữa chưa tốt, còn nhiều lúc bị thiếu và căng thẳng, làm hạn chế năng suất và ảnh hưởng đến chất lượng.

..

« Ngành cơ khí là ngành then chốt trong việc trang bị lại nền kinh tế quốc dân, phải nắm lại năng lực sản xuất, sắp xếp và phân công hợp lí, tận dụng năng lực của cơ khí trung ương, cơ khí địa phương, cơ khí quốc phòng để phục vụ tốt các nhu cầu sửa chữa và sản xuất phụ tùng, thiết bị máy móc cho các ngành kinh tế nhất là nông nghiệp, giao thông vận tải và xây dựng. Đẩy mạnh việc xây dựng một số nhà máy cơ khí quan trọng » (1).

Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới của các ngành cơ khí là nhanh chóng phục hồi các cơ sở bị đánh phá, cải tạo mở rộng các cơ sở cũ, phát huy tinh thần tự lực xây dựng các cơ sở mới.

Về cơ khí sửa chữa, đẩy mạnh việc hoàn chỉnh hệ thống cơ sở cho từng ngành, từ trung ương đến địa phương, đẩy mạnh công tác đào tạo để sớm có một đội ngũ cán bộ, công nhân kĩ thuật có kinh nghiệm, có tay

(1) Nghị quyết 22 của Ban chấp hành trung ương Đảng.

nghề giỏi để sử dụng và sửa chữa thành thạo các thiết bị hiện có, phát huy được hiệu suất cao nhất, nâng cao được khả năng chế tạo, phục hồi phụ tùng thay thế đáp ứng được yêu cầu cho công tác sửa chữa, kéo dài được tuổi thọ thiết bị trong sản xuất, trong khai thác, trong xây dựng.

Về cơ khí chế tạo, đẩy mạnh công tác xây dựng cơ bản, nhanh chóng hình thành và mở rộng các ngành chế tạo máy, chế tạo các dụng cụ, khí tài điện, điện tử, mở rộng công tác đào tạo công nhân kỹ thuật đáp ứng yêu cầu các ngành chế tạo đang phát triển, tạo hình cơ sở ban đầu cho cơ khí nặng, cơ khí chính xác và điện tử, nâng cao trình độ công nghệ, cải tiến kỹ thuật để nâng cao hiệu suất và chất lượng trong sản xuất, đẩy mạnh việc chế tạo máy công cụ, máy nông nghiệp, các động

lực và phụ tùng cho yêu cầu sửa chữa ô tô, máy kéo; các thiết bị, phụ tùng cho yêu cầu phát triển thủy lợi, nghề cá, giao thông và xây dựng.

Đẩy mạnh việc chấn chỉnh và tổ chức phân công lại sản xuất, tăng cường sự phân công hợp tác, hợp lý hóa tốt hơn nữa trong từng nhà máy, từng ngành, và giữa các ngành, để tiết kiệm vật tư, tiền vốn, và phát huy đến mức cao nhất các thiết bị công cụ hiện có.

Miền Nam đã được giải phóng, đất nước ta nổi liền một dải từ Lạng-sơn đến mũi Cà-mau sẽ tạo nên những khả năng mới để mở rộng sản xuất, tăng nhanh phục vụ số lượng, nâng cao chất lượng các mặt hàng cơ khí và luyện kim phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng chuug của cả nước trong giai đoạn cách mạng mới.

Những thành tựu lớn...

(Tiếp theo trang 19)

hóa, cơ giới hóa. Trong bước tiến lên, theo phương thức làm ăn mới, các hợp tác xã và nông trường quốc doanh phải mau chóng đi vào quản lý kỹ thuật chặt chẽ, nghiêm chỉnh. Trong những năm qua, tình hình quản lý kỹ thuật trên đồng ruộng còn nhiều yếu kém. Chính vì vậy, nhiều tiến bộ kỹ thuật đã bị hạn chế hiệu lực, thậm chí có nhiều trường hợp không đưa được tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất, chỉ vì chưa có qui trình kỹ thuật hoặc thiết kế kỹ thuật. Rõ rệt nhất là trong việc đưa các giống mới vào sản xuất (lúa, ngô, bò, lợn, gà): trên đồng ruộng, giống lúa mới mau chóng bị lẫn lộn; trong các trại chăn nuôi, giống lợn bị xấu dần, chính là vì các giống tốt, mới đưa vào sản xuất chưa được quản lý kỹ thuật tốt.

Đối với xe, máy, phân hóa học v.v., mà các

nông trường quốc doanh, hợp tác xã nông nghiệp đã được trang bị và cung cấp khá nhiều, công tác quản lý kỹ thuật cũng đã rất cấp thiết rồi. Có quản lý sử dụng và bảo quản được đúng qui trình qui phạm, tiêu chuẩn thì những thiết bị kỹ thuật và vật tư kỹ thuật ấy mới phát huy tác dụng tốt, phục vụ đẩy mạnh cách mạng kỹ thuật nông nghiệp tiến lên.

Nhìn lại quá trình tiến quân trên mặt trận nông nghiệp trong 30 năm qua, chúng ta phần khởi trước thắng lợi chung vĩ đại của dân tộc, trước những thành quả to lớn về sản xuất nông nghiệp, những thành tựu đáng mừng về tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp. Chúng ta có đầy đủ cơ sở để tin tưởng rằng, rồi đây chúng ta sẽ tiến bước nhanh, mạnh làm tròn mọi nhiệm vụ trên mặt trận nông nghiệp trong giai đoạn cách mạng mới.